

Số: 1832/2018/QĐDS-ST

Ngày: 24/9/2018

V/v: Yêu cầu tuyên bố
một người là đã chết.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Vương Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 2295/2017/TLST-VDS ngày 24 tháng 11 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số 339/2018/QĐ-MPH ngày 13 tháng 9 năm 2018.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Phan Thị T; cư trú tại: Đường N, Phường A, quận B, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị B; cư trú tại: Đường V, Phường X, Quận Y, Thành phố H (văn bản ủy quyền ngày 12/9/2017).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phan Văn S; nơi cư trú cuối cùng: Đường N, Phường A, quận B, Thành phố H.

2/ Ông Phan B, cư trú tại: Tỉnh lộ X, , phường T, quận T, Thành phố H.

3/ Bà Phan D; cư trú tại: Đường N, Phường A, quận B, Thành phố H.

4/ Ông Phan H; Đường N, Phường A, quận B, Thành phố H.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Đường N, Phường A, quận B, Thành phố H là đã chết.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Căn cứ đơn yêu cầu của bà Phan Thị T, căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ

việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan B, bà Phan D, ông Phan H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định.

Về nội dung: Xét yêu cầu của bà Phan Thị T về việc tuyên bố ông Phan Văn S là đã chết, thấy:

Căn cứ lời khai của bà T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan B, bà Phan D, ông Phan H thì cha mẹ của các ông bà là Phan Văn B (chết năm 2006) và bà Nguyễn Thị C (chết năm 2012) có 06 người con chung là Phan B, ông Phan L (chết năm 1997), bà Phan Thị T, ông Phan Văn S, bà Phan D, ông Phan H. Năm 1980 ông S đi vượt biên và năm 1993 có trở về nhà nhưng cũng trong năm 1993, ông S lại bỏ đi khỏi địa phương và gia đình mất liên lạc với ông S từ đó đến nay. Bà Phan Thị T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định tại Điều 384, 385, 388 của pháp luật tố tụng dân sự như đăng báo Lao động 03 số liên tiếp vào các ngày 15, 16, 17 tháng 3 năm 2018, Đài tiếng nói Việt Nam trong 03 ngày liên tiếp là các ngày 10, 11, 12 tháng 5 năm 2018 và Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông S còn sống hay đã chết.

Căn cứ đơn đề nghị xác nhận của bà Phan Thị T ngày 24/10/2017, Công an Phường 12, quận Bình Thạnh xác nhận “ông Phan Văn S, SN 1955 trước năm 1980 có đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường N, Phường A, quận B, Thành phố H, sau năm 1980 vượt biên đi nước ngoài, bị xóa đăng ký thường trú tại địa chỉ trên cho đến nay”. Như vậy, tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng thì ông S thuộc trường hợp đã biệt tích 05 năm liền trở lên quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự. Do không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng của ông S nên căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, thời hạn biệt tích của ông S được tính từ ngày 01/01/1994.

Do đó, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị T và yêu cầu của bà Phan Thị T về việc tuyên bố ông Phan Văn S đã chết là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã giải thích cho bà Phan Thị T được biết bà T thuộc trường hợp được miễn lệ phí và bà T phải làm đơn đề nghị miễn lệ phí theo quy định. Tuy nhiên, phía bà T không làm đơn đề nghị miễn lệ phí nên bà T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39; Điều 144, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68, 71, 72 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị T.

Tuyên bố ông Phan Văn S, sinh ngày 06/5/1955, nơi cư trú cuối cùng: Đường N, Phường A, quận B, Thành phố H là đã chết.

Ngày chết được xác định là ngày 02/01/1999.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị T phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0003396 ngày 23/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- Ủy ban nhân dân Phường A, quận B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh